TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN EA H'LEO** **TỈNH ĐĂK LĂK**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨAVIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2018/HSST
Ngày: 21/5/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA H'LEO

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đỗ Văn Thịnh
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Xuân Hoang
2. Bà H' Uyên A Yun

-Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung - Thư ký Toà án nhân dân huyện Ea H'leo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'leo *tham gia phiên toà*: Bà Nguyễn Thị Thương - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2018 tại Phòng xử án - Toà án nhân dân huyện Ea H'leo mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 31/2018/HSST, ngày 29 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 17/2018/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Văn Đ**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 10 tháng 02 năm 1995, tại huyện H, tỉnh Đắk Lắk; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Thôn I, xã R, huyện H, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm nông;Trình độ học vấn: 6/12; Con ông: Lê Văn B, sinh năm: 1972; Con bà: Đinh Thị C, sinh năm 1975; Hiện cha, mẹ của Đinh Văn Đ đang cư trú tại: Thôn I, xã R, huyện H, tỉnh Đắk Lắk; Tiền sự: Không; Tiền án: Không;

Nhân thân: Lúc còn nhỏ ở với cha mẹ và đi học tại huyện H, tỉnh Đắk Lắk. Học hết lớp 6 thì nghỉ học ở nhà làm nông phụ giúp gia đình cho đến nay.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 15/01/2018, chuyển sang tạm giam từ ngày 18/01/2018 tại nhà tạm giữ Công an huyện Ea H'Leo. Đến ngày 13/02/2018, được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea H'Leo áp dụng biện pháp cho gia đình bảo lĩnh. *Có mặt tại phiên tòa*.

Người bị hại: Ông Lê Văn B, sinh năm 1972. *Có mặt.*
Nơi cư trú: Thôn I, xã R, huyện H, tỉnh Đắk Lắk.
Người làm chứng:
Bà Đinh Thị C, sinh năm 1975. *Vắng mặt.*
Nơi cư trú: Thôn I, xã R, huyện H, tỉnh Đắk Lắk.
Chị Lê Thị A, sinh năm 2004. *Vắng mặt.*
Nơi cư trú: Thôn I, xã R, huyện H, tỉnh Đắk Lắk.

Người đại diện hợp pháp của chị Lê Thị A: Ông Lê Văn B (cha ruột) và bà Bà Đinh Thị C (mẹ ruột). *Ông B có mặt, bà C vắng mặt.*

- Anh Nguyễn Văn E sinh năm 1994. *Vắng mặt.*

Nơi cư trú: Thôn I, xã R, huyện H, tỉnh Đắk Lắk

- Bà Đoàn Thị F, sinh năm 1976. *Vắng mặt.*

Nơi cư trú: Thôn I, xã R, huyện H, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 14 tháng 01 năm 2018 Lê Văn Đ đi đến nhà anh Nguyễn Văn M ở Thôn I, xã R, huyện H, tỉnh Đắk Lắk, gần nhà Đ để dự tiệc tân gia và đã có uống rượu. Tại đây, Đ có xích mích và xảy ra xô xát với một số người nên ông Lê Văn B là bố của Đ đến đưa Đ về nhà. Sau khi về nhà, Đ phát hiện chiếc ví của mình để sau túi quần bị mất nên Đ đi quanh nhà để tìm. Thấy vậy, ông B có la mắng Đ thì Đ cãi lại rồi đi ra ngoài sân lấy xe để đi tìm ví nhưng ông B không cho đi và kéo Đ vào trong nhà. Lúc này, giữa Đ và ông B xảy ra lời qua tiếng lại và xô xát với nhau thì Đ chạy xuống bếp lấy 02 con dao rồi dùng dao chém liên tiếp vào vùng mặt và vùng đầu của ông B. Thấy vậy, mẹ của Đ là bà Đinh Thị C và em gái là Lê Thị A chạy vào can ngăn thì Đ dùng dao chém một nhát trúng vào đầu bà C và chém trúng một nhát trúng vào cánh tay phải của A gây thương tích.

Tại bản tóm tắt hồ sơ bệnh án số: 144/TKBA-BVT ngày 23/02/2018, của Bệnh viện đa khoa tỉnh Đắk Lắk, đã xác định thương tích của Lê Văn B như sau: Đa vết thương phần mềm vùng đầu do bị chém.

Tại bản tóm tắt hồ sơ bệnh án số: 143/TKBA-BVT ngày 23/02/2018, của Bệnh viện đa khoa tỉnh Đắk Lắk, đã xác định thương tích của Lê Thị A như sau: Vết thương đứt gân duỗi dài ngón 1, đứt gân duỗi 2,3,4,5 bàn tay (P).

Tại bản tóm tắt bệnh án điều trị số: 146/TKBA-BVT ngày 26/02/2018, của Bệnh viện đa khoa tỉnh Đắk Lắk, đã xác định thương tích của Đinh Thị C như sau: Vết thương vùng đỉnh chẩm (T) do bị chém.

Tại bản kết luận pháp y thương tích số 176/PY-TgT ngày 15/01/2018, của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Lê Văn B, bị đa thương vùng mặt, tỷ lệ thương tích là 16%. Vật tác động sắc, bén.

Tại bản kết luận pháp y bổ sung số 291/PY-TgT ngày 26/02/2018, của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Lê Văn B, bị đa thương vùng đầu mặt, tỷ lệ thương tích là 16%. Vật tác động sắc, bén.

Tại bản kết luận pháp y thương tích số 292/PY-TgT ngày 26/02/2018, của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Lê Thị A, bị vết thương đứt gân duỗi ngón 1, 2, 3, 4, 5 bàn tay phải, tỷ lệ thương tích là 10%. Vật tác động sắc, bén.

Tại bản kết luận pháp y thương tích số 293/PY-TgT ngày 26/02/2018, của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Đinh Thị C, bị vết thương lóc da đầu, tỷ lệ thương tích là 5%. Vật tác động sắc, bén.

Trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea H'Leo đã tiến hành thu giữ: 01 con dao dài 33 cm, trong đó phần cán dao làm bằng nhựa dài 12 cm, lưỡi dao chổ rộng nhất dài 6,5cm. Trên lưỡi dao có bám dính tóc và dạng vật chất màu đỏ nghi là máu; 01 con dao dài 31 cm, trong đó phần cán dao làm bằng nhựa dài 11 cm, lưỡi dao chổ rộng nhất dài 5 cm. 01 chiếc áo sơ mi dài tay màu hồng họa tiết carô nhỏ, trên vùng vai, trước ngực bên trái, bên phải và vùng bụng có bám dính dạng vật chất màu đỏ nghi là máu.

Đối với hành vi Lê Văn Đ gây thương tích cho bà Đinh Thị C, với tỷ lệ thương tích 5% và em gái là Lê Thị A, với tỷ lệ thương tích 10 %, đã phạm vào điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra bà C và A đã không yêu cầu xử lý hình sự. Do đó, căn cứ vào khoản 1 Điều 155 Bộ luật tố tụng hình sự, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk không xử lý hình sự đối với hành vi nêu trên của Đ.

Quá trình giải quyết vụ án, vào ngày 13/4/2018 bị cáo Đ đã tự nguyện bồi thường cho người bị hại với số tiền là 15.000.000đồng và người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin bãi nại cho bị cáo.

Tại bản Cáo trạng số 33/CT-VKS, ngày 27 tháng 3 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'leo truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Ea H'leo để xét xử đối với bị cáo Lê Văn Đ về tội "*Cố ý gây thương tích*" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra.

Qua phần tranh luận tại phiên tòa, Kiểm sát viên đưa ra các chứng cứ buộc tội và đánh giá tính chất mức, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra. Đồng thời vẫn giữ nguyên toàn bộ nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo nói trên, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng các điểm a, d khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s, v khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Văn Đ từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

- ***Về xử lý vật chứng:*** Áp dụng Điều 46 và 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu huỷ gồm: 01 con dao dài 33 cm, trong đó phần cán dao làm bằng nhựa dài 12 cm, lưỡi dao chổ rộng nhất dài 6,5cm; 01 con dao dài 31 cm, trong đó phần cán dao làm bằng nhựa dài 11 cm, lưỡi dao chổ rộng nhất dài 5 cm; 01 chiếc áo sơ mi dài tay màu hồng họa tiết carô nhỏ.

- *Về trách nhiệm dân sự:* Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Các Điều 584 và 590 Bộ luật dân sự. Chấp nhận việc bị cáo Lê Văn Đ đã tự nguyện bồi thường cho người bị hại số tiền 15.000.000đồng. Người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập giải quyết.

Tại phiên toà, người bị hại ông Lê Văn B không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm và đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo trình bày lời nói sau cùng: bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ea H'leo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'leo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Vào khoảng 20 giờ ngày 14 tháng 01 năm 2018, tại nhà của ông Lê Văn B, ở Thôn I xã R, huyện H, tỉnh Đắk Lắk, Lê Văn Đ đã có hành vi dùng dao là hung khí nguy hiểm chém trúng vào vùng đầu và mặt của ông Lê Văn B là cha ruột của Đ, gây thương tích. Tỷ lệ thương tích là 16%.

Theo quy định tại Điều 134 Bộ luật Hình sự thì:

"1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng hung khí nguy hiểm;

d) Đối với ông, bà, cha, mẹ, thầy giáo, cô giáo của mình, người nuôi dưỡng, chữa bệnh cho mình;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ hai năm đến sáu năm:

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khoẻ của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11 % đến 30 % nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này."

Như vậy, hành vi gây thương tích của bị cáo Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" được qui định tại điểm a, d khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự như đã viện dẫn nêu trên.

Xét tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, mang tính nguy hiểm cho xã hội. Không những xâm hại đến sức khỏe của ông Lê Văn B là cha ruột của bị cáo mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được rằng tính mạng, sức khỏe của con người là vốn quý, được pháp luật Nhà nước bảo vệ. Mọi hành vi xâm hại trái pháp luật đều bị trừng trị nghiêm khắc. Nhưng do ý thức coi thường pháp luật mà bị cáo đã có hành vi dùng dao là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho ông B với tỷ lệ thương tích là 16 %. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng đối với bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội do bị cáo gây ra. Cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm trừng

trị, đồng thời cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ý thức chấp hành pháp luật. Ngoài ra, còn có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho người bị hại. Bị cáo trước khi phạm tội đã tham gia công tác tại địa phương. Là chiến sỹ dân quân cơ động của xã R, huyện H, đã lập thành tích xuất sắc trong công tác và được chính quyền địa phương tặng Giấy khen. Ngoài ra, người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm và đồng thời có đơn xin bãi nại cho bị cáo. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s, v khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật Nhà nước.

Xét Lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật, nên cần chấp nhận. Tuy nhiên, mức hình phạt tù mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc so với mức độ phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo.

[3] *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 46 và Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Cần tuyên tịch thu tiêu huỷ gồm: 01 con dao dài 33 cm, trong đó phần cán dao làm bằng nhựa dài 12 cm, lưỡi dao chổ rộng nhất dài 6,5cm; 01 con dao dài 31 cm, trong đó phần cán dao làm bằng nhựa dài 11 cm, lưỡi dao chổ rộng nhất dài 5 cm; 01 chiếc áo sơ mi dài tay màu hồng họa tiết carô nhỏ.

[4] *Về trách nhiệm dân sự:* Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Các Điều 584 và 590 Bộ luật dân sự. Chấp nhận việc bị cáo Lê Văn Đ đã tự nguyện bồi thường cho người bị hại số tiền 15.000.000đồng. Người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập giải quyết.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Lê Văn Đ** phạm tội "Cố ý gây thương tích".

- Áp dụng các điểm a, d khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s, v khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Văn Đ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án, được khấu trừ vào thời hạn bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/01/2018 đến ngày 13/02/2018.

- ***Về xử lý vật chứng:*** Áp dụng Điều 46 và Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tuyên tịch thu tiêu huỷ gồm: 01 con dao dài 33 cm, trong đó phần cán dao làm bằng nhựa dài 12 cm, lưỡi dao chổ rộng nhất dài 6,5cm; 01 con dao dài 31 cm, trong đó phần cán dao làm bằng nhựa dài 11 cm, lưỡi dao chổ rộng nhất dài 5 cm; 01 chiếc áo sơ mi dài tay màu hồng họa tiết carô nhỏ.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Các Điều 584 và 590 Bộ luật dân sự. Chấp nhận việc bị cáo Lê Văn Đ đã tự nguyện bồi thường cho người bị hại số tiền 15.000.000đồng. Người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập giải quyết.

Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc Bị cáo Lê Văn Đ phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Lăk;
- Sở tư pháp tỉnh Đăk Lăk;
- Viện KSND huyện EaH'leo;
- Công an huyện Ea H'leo;
- Chi cục THADS huyện H;
- Bị cáo;
- Bộ phận thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đỗ Văn Thịnh